

2 X 1 = 2	3 X 1 = 3	4 X 1 = 4
2 X 2 = 4	3 X 2 = 6	4 X 2 = 8
2 X 3 = 6	3 X 3 = 9	4 X 3 = 12
2 X 4 = 8	3 X 4 = 12	4 X 4 = 16
2 X 5 = 10	3 X 5 = 15	4 X 5 = 20
2 X 6 = 12	3 X 6 = 18	4 X 6 = 24
2 X 7 = 14	3 X 7 = 21	4 X 7 = 28
2 X 8 = 16	3 X 8 = 24	4 X 8 = 32
2 X 9 = 18	3 X 9 = 27	4 X 9 = 36
2 X 10 = 20	3 X 10 = 30	4 X 10 = 40

5 X 1 = 5	6 X 1 = 6	7 X 1 = 7
5 X 2 = 10	6 X 2 = 12	7 X 2 = 14
5 X 3 = 15	6 X 3 = 18	7 X 3 = 21
5 X 4 = 20	6 X 4 = 24	7 X 4 = 28
5 X 5 = 25	6 X 5 = 30	7 X 5 = 35
5 X 6 = 30	6 X 6 = 36	7 X 6 = 42
5 X 7 = 35	6 X 7 = 42	7 X 7 = 49
5 X 8 = 40	6 X 8 = 48	7 X 8 = 56
5 X 9 = 45	6 X 9 = 54	7 X 9 = 63
5 X 10 = 50	6 X 10 = 60	7 X 10 = 70

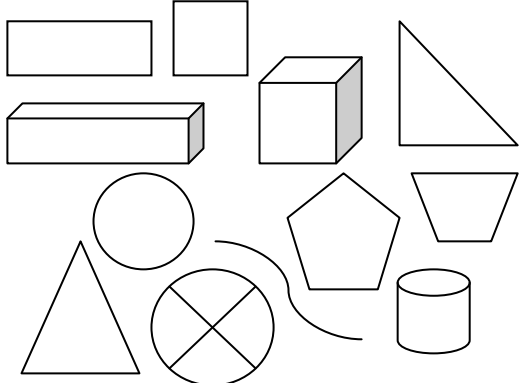
8 X 1 = 8	9 X 1 = 9	9 x 0 = 0
8 X 2 = 16	9 X 2 = 18	45 x 0 = 0
8 X 3 = 24	9 X 3 = 27	2 x 6 = 12
8 X 4 = 32	9 X 4 = 36	6 + 6 = 12
8 X 5 = 40	9 X 5 = 45	5 x 3 = 15
8 X 6 = 48	9 X 6 = 54	5 + 5 + 5 = 15
8 X 7 = 56	9 X 7 = 63	9 x 1 = 9
8 X 8 = 64	9 X 8 = 72	17 x 1 = 17
8 X 9 = 72	9 X 9 = 81	
8 X 10 = 80	9 X 10 = 90	

ILGIO MATAI:
 1 cm = 10 mm
 1 dm = 10 cm = 100 mm
 1 m = 10 dm = 100 cm
 1 km = 1000 m

MASĖS MATAI:
 1 kg = 1000 g
 1 cnt = 100 kg
 1 t = 10 cnt = 1000 kg

VERTĖS MATAI
 1 Lt = 100 ct

LAIKO MATAI:
 1 min. = 60 s
 1 h = 60 min.
 1 para = 24 h
 1 sav. = 7 paros
 1 mėn. = 30, 31 para
 (vasaris 28, 29 paros)
 1 m. = 12 mėn.



10 x 2 = 20
 10 x 5 = 50
 100 x 2 = 200
 1000 x 5 = 5000
 1000 x 8 = 8000

8000 : 2 = 4000
 600 : 3 = 200
 9000 : 3 = 3000
 2500 : 5 = 500

200 x 400 = 80 000
 8000 x 300 = 2400 000
 50 x 6000 = 300 000

		3	1	2
	x		2	4
+	1	2	4	8
	6	2	4	
	7	4	8	8

9	5	7	0	5			
5				1	9	1	4
4	5						
4	5						
	-	7					
		5					
	-	2	0				
		2	0				
			0				